

NHÃN NHỤC BA LA MẬT

(Trích từ Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ
Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, tập 24)
Người giảng: Lão Hòa Thượng Tịnh Không
Địa điểm: Cao Hùng Đài Loan
Thời gian: Ngày 08-05-2009
Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ
Biên tập: Diệu Hiền cư sĩ

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, tờ thứ năm, chúng ta vẫn là đếm xuống từ hàng thứ ba, xem từ câu sau cùng: **“Hoa Nghiêm kinh vân, nghiêm tịnh bất tư nghi sát, cúng dường nhất thiết chư Như Lai, phóng đại quang minh vô hữu biên, độ thoát chúng sanh diệt vô hạn, thí giới nhẫn tấn cập thiên định, trí tuệ phượng tiện thần thông đẳng”**.

Hôm qua chúng ta giảng đến chỗ này, mười Ba La Mật đã giảng về bố thí, trì giới, hôm nay chúng ta phải giảng nhãn nhục.

Trên Kinh Kim Cang Phật nói với chúng ta: *“Nhất thiết pháp đắc thành u nhân”*. Cái nhất thiết pháp này phạm vi bao hàm rất rộng lớn, không luận là tất cả pháp thế gian hoặc giả là tất cả pháp xuất thế gian, có thể nói là không hề khác nhau, đều là do nhẫn mà được thành tựu. Loại hiện tượng tự nhiên này, trong nhà Phật gọi là pháp nhĩ như thị, đó chính là tánh đức. Việc nhỏ thì phải có lòng nhẫn nại nhỏ mới có thể thành tựu, sự việc càng lớn thì càng phải có nhẫn lực lớn mới có thể thành tựu. Chúng ta xem qua trong đại thừa giáo nói như thế nào? *“Phạm ngữ sẵn đề, Hoa ngôn nhãn nhục”*, thực tế mà nói là ý nghĩa của sự nhẫn nại, dịch thành ý nghĩa Trung văn chính là nhẫn. Năm xưa, những pháp sư dịch kinh xem thấy người Trung Quốc không giống như người phương tây, người Trung Quốc xem rất nặng đối với chữ nhục, chấp trước kiên cố, chúng ta gọi là chấp trước. “Chấp” chính là cố chấp, “trước” chính là dính mắc, đối với cái hiện tượng này có sự chấp trước kiên cố, cho nên dùng cái danh từ chấp trước này, chính là dính mắc kiên cố. Dính mắc thì đã sai rồi, dính mắc cái gì? Chính là nhục, người xưa Trung Quốc thường nói *“sĩ khả sát bất khả nhục”*. Sĩ là một người có học, hiện tại chúng ta gọi là phần tử tri thức, phần tử tri thức chặt đầu không hề gì, không hề sợ, nhục mạ thì không được, quyết định không thể chịu được sự sỉ nhục, cho nên pháp sư dịch kinh nói, người Trung Quốc chấp trước nghiêm trọng như vậy đối với sỉ nhục, vì vậy nhẫn chính là nhãn nhục, nhục có thể nhẫn, vậy còn thứ gì mà không thể nhẫn? Cho nên những đại đức dịch kinh liền khắc ý lấy cái chữ này, nhắc nhở người Trung Quốc, không có thứ nào mà không thể nhẫn, nhẫn mới có thể thành tựu.

Phía sau nói nhẫn có hai loại, một cái là Sanh Nhẫn, một cái là Pháp Nhẫn, có hai loại như vậy. Cái gì gọi là Sanh Nhẫn? “*Vị u cung kính cúng dường trung bất sanh kiêu dật*”, đó là một loại. Loại thứ hai là “*u sân mạ đả hại trung bất sanh oán hận*”. Đây đều là thuộc về phương diện nhân sự, chúng ta nói phương diện này trước, việc này rất khó nhẫn. Cung kính cúng dường, chúng ta thường nói gặp được thiện tri thức, hoàn cảnh tốt xứng ý vừa lòng, thuận cảnh thiện duyên. Thiện duyên là nói người tốt, đều là người bạn ưa thích, hoàn cảnh tốt, tất cả xứng ý vừa lòng, bạn ở trong đó không sanh kê ngạo. Dật là phóng dật, kiêu là kiêu mạn, có quan hệ mật thiết với tham luyến, có thể ở trong hoàn cảnh tốt như vậy mà không khởi tham luyến? Điểm này rất quan trọng, nếu như ở trong thuận cảnh thiện duyên khởi tham luyến thì phiền não liền lớn, lớn ở chỗ nào vậy? Bạn không lìa khỏi được hoàn cảnh đó, bạn ưa thích cái hoàn cảnh đó, tham ái cái hoàn cảnh đó, thế nhưng thọ mạng của bạn có hạn, sau khi chết rồi, người học Phật chúng ta đều biết có luân hồi, sau khi chết rồi đi đến nơi đâu? Đến bất cứ nơi đâu tuyệt đối không phải do vua Diêm La đem bạn đưa đi, vua Diêm La có hay không? Có! Là có sự việc này. Vua Diêm La căn cứ vào ý nghĩ của chính bạn, ông ấy dựa vào cái gì để phán bạn đi đến đường nào? Bạn ưa thích đến đường nào, ông ấy liền phán cho bạn đi đến nơi đó. Ưa thích cái gì? Ưa thích tham luyến, không nỡ lìa bỏ, không nỡ lìa bỏ cái nhà, nghề nghiệp cả đời của bạn vẫn không tẽ, không có tạo tội nghiệp gì lớn, đời sau lại được thân người, thì đến nơi đâu vậy? Lại đến nhà của bạn, làm con cháu trong nhà, làm con cái của con cháu bạn, lại biến thành người một nhà, vì sao vậy? Họ tham luyến đối với cái nhà này. Nếu như là người xuất gia thì phiền phức, người xuất gia thì ở trong chùa, trong chùa thì không có nam nữ hôn phối, vậy thì phải làm sao? Họ không lìa khỏi được nơi đây, trong chùa thì có chuột, có gián, có kiến, họ liền đầu thai vào đó, họ không chịu lìa bỏ nơi đó, cho nên phiền phức lớn! Do đó Phật Đà mỗi giờ mỗi phút nhắc nhở chúng ta, thuận cảnh thiện duyên quyết định không thể có tâm tham ái. Ngay chỗ này gọi là “kiêu dật”, tôi nói tham luyến thì dễ hiểu.

Hành động tham luyến chính là kiêu mạn phóng túng, không luận ở hoàn cảnh nào, gia đình cũng tốt, đối với sự nghiệp của bạn cũng tốt, khi nào thuận tâm thì phải có cảnh giác cao độ. Phải nên biết con người ở thế gian này, đời người chân thật là duyên hợp rồi duyên tan, mọi người có thể cùng ở với nhau là duyên phận, duyên hợp thì có mặt ở nơi đây, duyên tan thì sẽ không có mặt nơi đây. Như chúng ta ở nơi đây cùng nhau học tập “Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán”, hai giờ đồng hồ này bạn thấy chúng ta nhiều người như vậy, từ bốn phương tám hướng đến cái giảng đường này, đó là hợp; cái hội này giảng hai giờ đồng hồ giảng xong thì chúng ta tản ra. Duyên hợp duyên tan, khi hợp thì không sanh tham luyến, khi tan thì cũng không bi thương, mãi mãi gìn giữ tâm bình thường của bạn. Bình là bình đẳng, không khởi sóng động, thường là vĩnh viễn gìn giữ cái tâm bình lặng đó của bạn, tâm thanh tịnh không khởi sóng động, trong nhà Phật có một danh từ gọi là Tam muội, cũng gọi thiền định. Cho nên thiền định không nhất định ngồi chéo chân quay mặt vào vách, thiền định chân thật chính là mỗi giờ mỗi phút đều giữ gìn tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, đó là chánh định, nên gọi là đi đứng

nằm ngồi đều ở trong định. Vào được cảnh giới này, trong Phật pháp gọi là thánh nhân, đó là Phật Bồ Tát, vậy thì không phải là người thông thường. Người thông thường luôn là có tâm tư, tâm tư luôn là không tránh khỏi tham-sân-si-mạn, những phiền não này đang làm chủ.

Trái lại, nếu như ở trong nghịch cảnh, cái hoàn cảnh đó rất là không tốt, bạn rất không ưa thích, gặp phải ác duyên, ác duyên là hoàn cảnh nhân sự, gặp được những người đó đều là chính bạn chán ghét, bạn không thể cố gắng cùng sống hòa thuận, vào lúc này phải làm sao? Trong lúc bị đánh mắng không sanh oán hận, biết được đây cũng là duyên hợp, đó là duyên gì? Đó là duyên bất thiện, thuận cảnh thiện duyên đó là duyên tốt, nếu trái ngược lại thì không phải duyên tốt, thế nhưng nó cũng phải hợp, khi nhân duyên gặp thì quả báo vẫn phải chịu. Người khác dùng tâm sân hận đối với chúng ta, dùng ác khẩu thù ghét đối với chúng ta, thậm chí đánh mắng hãm hại, vào lúc này quan trọng nhất là không sanh tâm oán hận, vì sao vậy? Trong đại thừa giáo Trung Quốc, tổ sư đại đức thường hay trắc nghiệm học trò, dùng lời hiện tại mà nói chính là khảo thí, khảo nghiệm bạn, thường hay nhắc nhở chúng ta, bạn “biết không”? Ý nghĩa của hai chữ này rất là sâu, trong câu nói này bao hàm cả nghĩa sâu là nhìn thấu, là buông bỏ. Bạn “biết không”? Bạn nhìn thấu hay chưa? Bạn buông bỏ hay chưa? Nhìn thấu cái gì? Chân tướng sự thật, gọi là oan gia đối đầu, không phải oan gia thì không thể cùng nhau, oan gia tụ hội thì không tránh khỏi sân hận báo thù. Chúng ta ở trong loại hoàn cảnh này, người khác mắng nhiếc chúng ta, chúng ta có tức giận hay không? Đặc biệt là vô duyên vô cớ, hoặc giả là họ hiểu lầm đối với chúng ta, chúng ta sẽ cảm thấy rất là oan ức. Cảm thấy oan ức thì liền có oán hận trong đó, từ trong oán hận sanh tâm báo thù, sự việc này phiền não liền lớn, đời đời kiếp kiếp về sau oan oan tương báo lẫn nhau không hề kết thúc, đời sau mãnh liệt hơn đời trước, cho nên không phải oan gia thì không tụ hội. Thế nên Phật nói với chúng ta “*oan gia nên giải không nên kết*”, đó là bạn giác ngộ. Chúng ta đối đầu với những oan gia này, quan trọng nhất là phải hiểu được cái gì? Hóa giải, không nên kết oán nữa, hy vọng ngay đời này gặp được, cái số nợ này sẽ trả hết ngay đời này. Đó là thông minh, đó là trí tuệ chân thật. Cho nên nếu như chúng ta gặp phải, nhất định phải biết được nhẫn nhục, họ sỉ nhục ta, ta phải có thể nhẫn chịu, hóa giải hết cái oán kết này. Chân thật là người tu hành thì không chỉ là không có lòng oán hận, không có lòng báo thù, mà còn phải khởi lên cái tâm cảm ân, tâm cảm tạ họ. Tại vì sao phải cảm tạ họ? Bởi vì họ dùng hành vi thái độ này đối xử với ta, ta có thể hoan hỷ nhẫn chịu, công phu nhẫn nhục của chính mình được nâng cao, không có công phu nhẫn nhục này thì không làm được, chứng minh bạn nhẫn nhục đến được trình độ nhất định, cũng như nói họ đến để thử nghiệm ta, ta thông qua rồi, vậy ta có nên cảm kích đối với thầy giáo hay không? Cho nên câu nói “biết không” của tổ sư đại đức, bạn xem ý nghĩa bao sâu! Nếu như khi bạn biết rồi, không chỉ thuận cảnh không sanh tham luyến, nghịch cảnh không sanh sân hận, phiền não tập khí của bạn liền dần dần thật buông bỏ. Nếu bạn không thông qua khảo nghiệm này, bạn làm sao biết được công phu của bạn được chín muồi?

Chúng ta nhớ lại ở trong “Trúc Song Tùy bút” của đại sư Liên Trì, trong đó ghi lại một câu chuyện, đó là người thật việc thật. Có một vị tu hành ở trong núi sâu, phải có đến hai mươi – ba mươi năm không xuống núi, tu được rất tốt. Tín đồ tôn kính cúng dường đối với ông, lễ thỉnh mời ông xuống núi giảng kinh hoằng pháp, ông liền đi. Lần này xuống núi, khi vừa xuống núi gặp được tín đồ cúng kính cúng dường, ông liền sanh ra kiêu ngạo phóng dật, chính là ngay chỗ này vừa nói, công phu liền thoái chuyển, chúng ta gọi là chưa qua được khảo nghiệm. Trong núi sâu cách biệt với bên ngoài, tâm hạnh rất thanh tịnh, vừa bước vào thế giới muôn màu không qua khỏi khảo nghiệm, tâm liền động. Đại sư Liên Trì cũng quen biết ông, khi gặp mặt ông ngài liền nói, ngài nói có một người như vậy, tu hành trong núi sâu rất nhiều năm, sau khi vừa bước vào hồng trần thất bại thảm hại, ông đến hồng trần để độ chúng sanh, cuối cùng lại bị chúng sanh độ đi mất. Người kia liền hỏi người đó là ai vậy? Đại sư Liên Trì liền nói, tôi nói chính là lão huynh! Câu nói này làm ông tỉnh thức.

Giống như sự việc này từ xưa đến nay có rất nhiều, cho nên hiện tại tu hành thành công khó, có mấy người có thể vượt qua được danh vọng lợi dưỡng, khảo nghiệm? Danh vọng lợi dưỡng, tài, sắc, danh, thực, thù bày ra trước mặt mà không động tâm, có được mấy người chứ? Lại có được mấy người ở trong nghịch cảnh, bị oan uổng, bị sỉ nhục mà không có lòng sân hận, không sanh oán hận không có báo thù, có mấy người có thể làm được? Cho nên thật đã “biết” rồi thì tâm địa của họ vĩnh viễn thanh tịnh, ở trong thuận cảnh thanh tịnh, trong nghịch cảnh vẫn là thanh tịnh, họ sanh ra cái tâm gì vậy? Mãi mãi sanh ra cái tâm cảm ân báo ân, vì sao vậy? Học trò đi học ở trường, khi tôi còn trẻ đi học trung học, thầy của tôi ngày ngày vừa lên lớp là sát hạch, khảo nghiệm bạn mỗi ngày, xem bạn có tiến bộ hay không. Vậy người tu hành chúng ta có phải vậy hay không? Đúng vậy! Bạn xem từ sớm đến tối, bạn xem thấy tất cả mọi người, tất cả mọi việc, tất cả mọi vật, đó chẳng phải đang khảo bạn hay sao? Thuận cảnh, bạn khởi lên tham luyến, bạn thi không đạt tiêu chuẩn; nghịch cảnh gặp người khác mắng bạn vài câu, sỉ nhục bạn một chút bạn liền sân giận, bạn liền oán hận, bạn đều là được điểm không mà đi. Mỗi ngày thi mỗi ngày không tiến bộ, không những không tiến bộ hơn nữa còn thoái lui, mức độ thoái lui rất nhanh. Sanh khởi tham luyến, sanh khởi oán hận, cho dù trì giới trì được rất nghiêm, có công phu không? Không có công phu, làm gì là người nghiêm trì tịnh giới mà khởi lòng tham, có thể khởi lòng sân hận? Chính mình giới luật giữ được rất tốt, dường như rất đúng pháp, xem thấy người này không giữ giới, người kia phá giới thì trong lòng liền rất không vui, tùy ý phê bình, loại thái độ này nói rõ sự giữ giới đó của họ là giả, không phải là thật. Bạn xem, Đại sư Huệ Năng đã nói trong Đàn kinh: *“Nếu là người chân thật tu hành sẽ không thấy lỗi thế gian”*. Người chân thật trì giới, tất cả thiện ác của thế gian này họ có thấy hay không? Nếu như nói không thấy thì con mắt của họ có vấn đề, họ nhìn thấy, họ nhìn thấy thì thế nào? Họ không để ở trong lòng, đó gọi là không thấy lỗi thế gian, thấy mà không thấy, nghe mà không nghe, không để ở trong lòng, tâm là thanh tịnh, là bình đẳng, cho nên đối với tất cả chúng sanh, thiện duyên cũng tốt, ác duyên cũng tốt, đều là bình đẳng lễ kính tán

thán. Trong tán thán đó, ngôn hạnh thiện thì tán thán, ngôn hạnh không thiện thì không nói, nhiều nhất mỉm cười là xong. Ý vị trong đây sâu rộng, chúng ta luôn phải thấu hiểu, phải biết làm thế nào để học tập.

Trong “Chư Kinh Yếu Tập” có nói ba loại nhẫn hạnh, chính là nhẫn nhục tu hành. Thứ nhất là, ý nghĩa phía sau cùng với điều này là như nhau. Gặp phải một số ác duyên, gặp phải người độc hại thậm chí cắt xẻo, như nhẫn nhục tiên nhân gặp phải Ca Lợi Vương cắt xẻo thân thể. Trên kinh Phật vận dụng câu chuyện này rất nhiều, nói được rất tường tận ở trong Kinh Đại Niết Bàn, nói ra tỉ mỉ câu chuyện này, trên Kinh Kim Cang chỉ nói sơ lược. Nhẫn Nhục Tiên Nhân là tiền thân của Thích Ca Mâu Ni Phật, khi Thích Ca Mâu Ni Phật còn đang tu Bồ Tát đạo chưa thành Phật, tu nhẫn nhục Ba La Mật. “Nhẫn mà người không thể nhẫn”, thông thường người không thể nhẫn thì ngài có thể nhẫn được, trên thực tế là chư Phật Như Lai thị hiện loại hình tướng này để cho chúng ta xem, để khởi phát cho chúng ta, để chúng ta xem thấy loại hành trì này của các ngài, chúng ta chính mình sâu sắc mà phản tỉnh, mà giác ngộ, phải học tập với các ngài. Khó nhẫn có thể nhẫn, không có gì không thể nhẫn, chỉ cần bạn có thể xem nhẹ một chút tất cả pháp thế xuất thế gian, không nên khản trương như vậy. Ở trên kinh trong thiên văn chương này của chúng ta, tổng đề mục là “Pháp giới Viên Minh Tự Tại Dụng”, đó là nói ai vậy? Nói đến Pháp Thân Đại Sĩ. Họ hoàn toàn thấu suốt giác ngộ đối với thật tướng của vũ trụ, “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng, tất cả hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh”, họ có chấp trước hay không? Không chấp trước! Họ có phân biệt hay không? Không phân biệt! Không những không có phân biệt chấp trước, mà khởi tâm động niệm cũng không có, cho nên họ viên mãn mười Ba La Mật. Chúng sanh có cảm, Phật Bồ Tát liền có ứng, cảm ứng tương thông này là như vậy. Rất giống như thí nghiệm của tiến sĩ Giang Bồn Thắng vậy, bạn xem nước không khởi tâm động niệm, chúng ta khởi tâm động niệm có cảm, nó liền có ứng. Chúng ta dùng một thiện niệm thì bạn xem cái kết tinh của nó đẹp cỡ nào! Chúng ta dùng một ác niệm đối với nó thì kết tinh sẽ rất là xấu. Tiến sĩ Giang Bồn Thắng đã làm thí nghiệm mười mấy năm, ngày ngày đang làm, đó là thật, không phải là giả.

Pháp tánh, phía trước chúng ta đã học Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể, đó là pháp tánh. Trong pháp tánh không có hiện tượng vật chất, cũng không có hiện tượng tinh thần, cho nên hiện tượng tinh thần, hiện tượng vật chất đều là giả, “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, nó làm sao có thể khởi tâm động niệm, làm sao có thể có phân biệt chấp trước? Đó mới gọi là chính xác. Chư Phật Bồ Tát ứng hóa ở mười pháp giới, trên hình tướng không hề khác gì với chúng ta, mặc áo ăn cơm, học tập làm việc không hề khác nhau, trên thực tế cốt cách thì hoàn toàn không như nhau, cho nên gọi là tùy duyên diệu dụng. Tùy duyên là chúng sanh có cảm thì ta có ứng, cái cảm ứng này là tùy duyên, diệu dụng ở đâu vậy? Ở ngay trong cuộc sống thường ngày các ngài không khởi tâm không động niệm, đó là Phật, không phân biệt, không chấp trước đó là Bồ Tát, vậy chúng ta thì sao? Chúng ta ở ngay trong tác dụng, khởi tâm động niệm, phân biệt chấp

trước, cho nên gọi là phàm phu. Trên hình tướng của chúng ta, họ diêu mà chúng ta không diêu, cho nên họ lúc nào cũng có thể cảm thọ, ta thứ gì cũng kỳ kèo, so đo từng ly, không hề nhường nhịn chút nào, đó gọi là tạo nghiệp. Tạo nghiệp thì có báo ứng, liền có nhân quả, đời đời kiếp kiếp vướng bận không rõ, bạn xem, nhiều khổ. Cho nên trong kinh đại thừa Phật dạy chúng ta, phải học Bồ Tát tùy duyên diêu dụng thì bạn an vui không gì bằng, hòa trong hồng trần với tất cả chúng sanh, trên hình thức bên ngoài bạn không hề thấy điều gì, thế nhưng người biết nhìn thì rõ ràng tường tận. Người biết nhìn là thế nào? Trong thuận cảnh không tham luyến, trong nghịch cảnh không sanh sân hận, từ ngay chỗ này có thể thấy ra được. Nếu như nghiêm trọng hơn một chút, người khác khinh khi bạn, xem thường bạn, hủy báng bạn, vũ nhục bạn, hãm hại bạn, bạn cũng có thể nhẫn chịu, cũng không có oán hận, cũng không có ý niệm báo thù, không chỉ không có tâm báo thù, không có ý nghĩ oán hận, vừa rồi mới nói, người chân thật tu hành là ngày ngày đang tiếp nhận khảo nghiệm, ngày ngày nâng cao cảnh giới của chính mình. Cảnh giới càng cao bạn nhận sỉ nhục càng nghiêm trọng, bạn gặp nạn sẽ càng khổ. Mỗi ai đều vượt qua, vậy chúc mừng bạn, bạn thành Phật rồi. Cho nên Nhẫn Nhục tiên nhân cái ải sau cùng là bị Ca Lợi vương cắt xẻo thân thể.

Ca Lợi là tiếng Phạn, dịch thành ý Trung văn chính là hôn quân vô đạo, người Trung Quốc chúng ta gọi là bạo quân, ông ấy là vua, đó không phải là ông vua tốt, là một ông vua ác, bạo chúa không thông tình người không nói lý. Gặp phải sự việc như vậy, đó thật gọi là vô duyên vô cớ, ông ấy cảm thấy không vui thì liền đem người ta giết đi. Giết còn không phải dùng một dao giết chết, gọi là xử tử lăng trì, chính là dùng dao từ từ mà cắt, cắt thịt ra từng miếng từng miếng, cắt đến khi chết thôi. Chịu lăng nhục đến như vậy, Nhẫn Nhục Tiên Nhân nói với vua Ca Lợi, tương lai ta thành Phật người ta độ đầu tiên là ông, cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật thị hiện thành Phật lần này, người đầu tiên được độ chứng quả A-la-hán là Kiều Trần Như Tôn Giả, tiền thân của Kiều Trần Như Tôn Giả là vua Ca Lợi. Bạn thấy Nhẫn Nhục Tiên Nhân không những không oán hận, không những không báo thù, mà còn rất cảm tạ ông ấy, ta tương lai thành Phật sẽ độ ông trước. Đó là chính xác, Phật không độ người vô duyên. Cái duyên này có thiện duyên, có ác duyên. Thiện duyên ác duyên ở trong mắt của Phật Bồ Tát đều bình đẳng được độ, cái duyên nào chín muồi thì độ trước, Phật vì để báo ân. Đó là để chúng ta xem để chúng ta học tập, chúng ta phải nên học tập như vậy. Sát hại cũng không bằng xử tử lăng trì thảm khốc như vậy, ngài có thể tiếp nhận, có thể chịu được, cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật thành Phật trước. Trong hiền kiếp tên Phật xếp thứ tự, Thích Ca Mâu Ni Phật là vị Phật thứ năm, tên xếp sau Phật Di Lặc, do vì vua Ca Lợi cắt xẻo thân thể, viên mãn nhẫn nhục Ba La Mật nên tiến lên trước, cho nên ngài tiến lên trước thành vị Phật thứ tư. Bồ Tát Di Lặc thì sao? Di Lặc hiện tại là Bồ Tát, tương lai sau khi Thích Ca Mâu Ni Phật thì ngài tiếp theo thành Phật, hai ngài đã thay đổi vị trí, ngài tiến lên trước. Nhẫn Nhục Tiên Nhân cảm kích ông ấy là có đạo lý, giúp cho ngài thành tựu trước, chúng ta có thể thể hội được cái ý này không? Thể hội được cái ý này, bạn gặp phải nghịch cảnh ác duyên, bạn sẽ không có chút lòng oán hận, bạn sẽ có lòng cảm ân,

vì sao vậy? Có được cơ hội tiến lên thành tựu trước, do họ cho ta, họ đến khảo ta, ta vượt qua được cái ải này, không có lòng oán hận. Cho nên trên kinh nói “*mỗi ngày là ngày tốt, mỗi giờ là giờ tốt*”, hai câu nói này đặc biệt dùng ở vào cái thời đại hiện đại này. Chúng ta hiện tại vào cái thời đại này, các vị biết thiên tai nhân họa khác thường triền miên, chúng sanh cư trụ ở trên cái địa cầu này khổ không nói ra lời, chúng ta gặp phải rất nhiều người bị đào thải ở trong hoàn cảnh này. Người chân thật tu hành gặp được hoàn cảnh này là hoàn cảnh tốt, đó là gì vậy? Trắc nghiệm lớn, không phải là trắc nghiệm nhỏ, khảo thí lớn, bạn có thể thông qua từng ải, chẳng phải bạn tiến lên thành tựu trước hay sao? Cho nên nói người người là người tốt, mọi việc là việc tốt, vấn đề là chúng ta phải dùng lòng chân thành để đối nhân xử thế, phải dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm trí tuệ, tâm từ bi, học Chư Phật Như Lai vĩnh hằng bất biến, không luận là ở thiện duyên hay ở ác duyên, là thuận cảnh hay là nghịch cảnh, quyết định phải gìn giữ. Chân thật có thể làm được thì quyết định được oai thần Tam bảo gia trì, gặp hoàn cảnh khó khăn hơn bạn cũng có thể vượt qua. Khổ là phải nhận, phải nên nhận chịu, lấy khổ làm thầy.

Thế nên trên cái thế giới hiện tiền này có tai nạn nghiêm trọng, suy thoái kinh tế hiện tại vẫn chưa kết thúc, khoa học gia vì chúng ta đưa ra cảnh báo, tiếp theo sẽ có nguy cơ lương thực, nguy cơ năng lượng, tiếp theo còn có nguy cơ nước sạch, phiền phức rất nhiều, cũng rất có khả năng xảy ra ôn dịch nghiêm trọng, việc này rất là khủng khiếp. Tai nạn do con người làm ra chính là đại chiến thế giới lần thứ ba, cái thứ này bạo phát ra chính là “*tiểu tam tai*” mà trên kinh Phật nói. Tiểu tam tai là nói chiến tranh hạt nhân, chiến tranh sinh hóa. Gặp phải cái hoàn cảnh như vậy, đối với người tu hành của chúng ta mà nói, chúng ta phải nên ứng đối như thế nào? Người chân thật tu hành xem thấy hoàn cảnh bốn bề không đúng thì phải làm sao? Gia công niệm Phật, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đây là việc tốt. Nếu như không phải ở ngay trong hoàn cảnh này, chúng ta sẽ xem nhẹ đi việc niệm Phật, không cần lo, thời gian còn rất dài từ từ mà niệm. Hiện tại xem thấy hoàn cảnh này không được rồi, không cố gắng công phu thì không được, nhắc nhở chúng ta nỗ lực niệm Phật, giúp chúng ta sớm một ngày vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, đến thế giới Cực Lạc để làm Phật. Hoàn cảnh này vậy có tốt không? Quá tốt rồi, ngàn năm mới gặp. Đó là thật, không phải là giả. Cho nên bạn nói con người rốt cuộc là thiện hay là ác? Rất khó nói, hoàn cảnh cũng rất khó nói, hoàn toàn xem chính chúng ta dùng cái tâm như thế nào, dùng thái độ như thế nào để ứng đối. Biết thì không có thứ nào không tốt, thuận cảnh nghịch cảnh, thiện duyên ác duyên không có thứ nào không tốt, tất cả đều tốt, không biết thì sao? Không biết thì không có hoàn cảnh nào tốt, bạn sẽ không tìm ra được cái tốt. Từ trên mặt này chúng ta cũng có thể sâu sắc thể hội được, trên kinh Phật thường hay nói “*cảnh tùy tâm chuyển*”, hoàn cảnh bên ngoài là giả, là thiện là ác, là thuận là nghịch, đều là từ nơi tâm chính ta mà chuyển biến. Tâm nếu như thiện thì nghịch cảnh cũng thiện, ác duyên cũng thiện; nếu tâm không thiện thì thiện duyên cũng không thiện, thuận cảnh cũng không thiện, bạn làm sao có thể trách bên ngoài? Bên ngoài không việc gì, đó mới là chân lý. Cho

nên cái Sanh Nhân này là nói hoàn cảnh đời sống của chúng ta, hoàn cảnh nhân sự cùng hoàn cảnh vật chất.

Thứ hai nói Pháp nhân, gọi là lạnh nóng gió mưa đói khát các pháp, khi bị nã hại có thể an có thể nhẫn, không sanh sân hận lo buồn, đây là nghiêng nặng về phương diện tai hại tự nhiên. Thế nên Thích Ca Mâu Ni Phật Thế Tôn năm xưa còn ở đời đã làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta, việc này rất là hiếm có. Tôi thường hay nghĩ, ngài xuất thân từ một vương tử, trong Phật pháp chúng ta thường nói “giàu sang học đạo khó”, Thích Ca Mâu Ni Phật là quý tộc, người giàu sang, ngài có thể xả, ngài có thể buông bỏ, ngài buông bỏ làm một khổ hạnh Tăng, nửa ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm, toàn bộ tài sản là ba y một bát, cả đời không thay đổi. Ngài làm ra cho chúng ta xem, chân thật là khó nhẫn có thể nhẫn, khó làm có thể làm, có thể trải qua đời sống như vậy thì không có bất cứ tai nạn gì.

Hiện tại tổ chức vệ sinh thế giới có một số nhà khoa học nhắc nhở chúng ta, họ biết được là do khoa học dùng số học mà suy ra, hiện tại địa cầu đã có nguy cơ rất nghiêm trọng, chúng ta thường hay nói địa cầu bệnh rồi, bệnh đã rất nghiêm trọng. Tại vì sao có bệnh? Là do những người cư ngụ ở trên địa cầu này không an phận, ngày ngày phá hoại đi hoàn cảnh tự nhiên hoàn cảnh sinh thái, cho nên địa cầu bệnh rồi. Chúng ta có đang làm công việc phá hoại địa cầu hay không? Chúng ta đều nói chúng ta không có, kỳ thật đều có phần. Phật nói cho chúng ta nghe nạn lụt, cái nhân tố thứ nhất là gì? Nguyên nhân thứ nhất là tham lam, lòng tham là nước. Nhân tố thứ nhất của nạn lửa là gì? Sân hận! Nạn gió, như cuồng phong, bão táp, lốc xoáy, nhân tố là gì? Ngu si. Tham-sân-si, đó gọi là ba độc phiền não. Nếu như không có tham-sân-si thì nước gió lửa, ba tai nạn này không có. Chúng ta thử nghĩ xem chúng ta có tham-sân-si hay không? Ngạo mạn, cống cao ngã mạn là nguyên nhân của địa chấn. Ngạo mạn là bất bình, cao thấp không như nhau, việc này dẫn khởi động đất. Trong Phật pháp gọi là thế giới bên ngoài, đều là khởi tâm động niệm của chúng ta mà biến hiện ra, cảnh tùy tâm chuyển, tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Nếu như chúng ta tâm bình khí hòa, thật như trên kinh Phật đã nói “cần tu giới định huệ, diệt trừ tham-sân-si”, vậy thì cái thế gian này không có bất cứ thứ tai nạn gì. Thế nên hiện tại mọi người rất là lo lắng, chính là khí hậu của địa cầu thay đổi, nhiệt độ địa cầu không ngừng nâng cao, cái ảnh hưởng này quá lớn, đặc biệt rõ ràng là Nam Bắc cực, nhiệt độ tăng cao thì băng của Nam Bắc cực tan chảy, tuyết tụ trên núi cao chảy ra. Cái vấn đề này nghiêm trọng. Băng của Nam Bắc cực nếu tan chảy hết, khoa học gia nói với chúng ta nước biển sẽ dâng cao đến 50m, thành thị duyên hải thấp đều không còn, đều bị chìm trong nước. Sự việc này hiện tại khoa học không cách gì giải quyết. Tuyết đóng trên núi tuyết núi cao tan chảy, rất nhiều con sông nguồn nước đầu nguồn bị cạn kiệt, như sông Trường Giang Hoàng Hà của Trung Quốc nuôi sống bao nhiêu người, nếu như một khi nguồn nước của Trường Giang Hoàng Hà bị cạn hết, hết nguồn nước, Trung Quốc có một tỷ ba dân số, tôi thấy chí ít có hơn phân nửa số người thiếu hụt nguồn nước. Không có nước uống thì phải làm sao? Ngũ cốc cùng các

giống khác cần phải có nước nó mới có thể sanh trưởng, nếu như không có nước, mảng xanh liền biến thành sa mạc, đó mới là đại tai nạn chân thật. Nếu như chúng ta có thể nhận biết rõ ràng, hiện tại nếu hiểu được làm thế nào dự phòng, làm thế nào để cứu vãn, Phật Bồ Tát nói với chúng ta, nếu như chúng ta đều có thể học như Thích Ca Mâu Ni Phật nửa ngày ăn một bữa, đời sống đơn giản, không nên ham muốn mỹ vị, quyết định không ăn thịt chúng sanh, không còn kết ác duyên với tất cả chúng sanh nữa, hóa giải oán hận, đó mới là biện pháp trị gốc. Ăn uống của chúng ta càng đơn giản càng tốt, càng đơn giản cũng là càng khỏe mạnh, ăn chay, nấu nước thì xong, có thể ăn rau xanh thì càng tốt, không thể ăn rau xanh trung qua nước thì được rồi, không cần phải nấu lâu trung hầm, không cần thiết. Như vậy dần dần quen dần, khi ở trong đại tai nạn thì bạn dễ dàng sinh tồn. Hiện tại phải làm ngay, cần phải làm cho ruột già dần dần biến đổi lại, có thể thích ứng với hoàn cảnh ác liệt nhất. Phòng hoạn tất nhiên là tốt, nghĩ lại loại phương thức đời sống đó khi năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật còn ở đời, đối với tất cả tai nạn không có lo sợ, không có khủng khiếp. Ngài đã làm ra tấm gương tốt cho chúng ta xem, chúng ta càng nghĩ càng có đạo lý, chân thật gọi là đại từ đại bi.

Ngoài hai loại nhẫn này ra, trong đại thừa giáo còn có một loại tu hành pháp nhẫn. Chúng ta tu hành, nếu như bạn không có lòng nhẫn nại thì bạn không thể thành tựu. Đại đức xưa đối với một người học phải khảo nghiệm, chính là khảo họ có thể nhẫn nhục hay không. Vào khoảng 50 năm trước, tôi giảng qua “Thiền Lâm Bảo Huấn” ở Gia Nghĩa, một nơi cạnh bên núi A Lý, ở nơi đó có một cái chùa Thiền Lâm, vào lúc đó họ vừa mới xây xong, tìm tôi đến giảng kinh, Chùa Thiền Lâm. Tốt quá, vậy nên tôi giảng “Thiền Lâm Bảo Huấn”. “Thiền Lâm Bảo Huấn” đều là câu chuyện, bên trong có một câu chuyện, cũng nhiều năm rồi tôi cũng không có xem lại quyển sách này, gần như là đã quên hết, may mà quyển sách này lưu thông ở Đài Loan rất rộng, tùy lúc đều có thể tìm được, các vị đều có thể lật xem thử. Tôi nhớ lại có một câu chuyện như vậy, có một vị lão hòa thượng xem thấy có một học trò trẻ tuổi, học trò này sẽ có thành tựu, thông minh hiểu học, rất hiếm có, thế là ông khảo nghiệm học trò, dùng phương pháp gì vậy? Dùng thái độ rất ác liệt đối với học trò, dường như là rất chán ghét, rất không ưa, vừa gặp mặt liền quát mắng, liền mắng học trò, nhục mạ học trò, thế nhưng học trò này rất cung kính đối với lão hòa thượng này, đều có thể nhẫn chịu. Có một lần lão hòa thượng rửa chân, đem nước rửa chân tạt vào mình anh ấy. Sau khi tạt nước xong lão hòa thượng bỏ đi, anh ấy cũng không giận. Sau cùng lão hòa thượng nổi giận đuổi đi, khi giảng kinh nói pháp không cho phép đến nghe, anh không còn cách nào, anh không thể bước vào trong giảng đường, anh ở bên dưới bên ngoài cửa sổ lắng nghe, nghe từ đầu đến cuối không bỏ đi. Trong lòng lão hòa thượng biết rõ. Đến sau cùng truyền pháp, mọi người đều không biết lão hòa thượng truyền cho ai, lão hòa thượng gọi anh, người quỳ bên ngoài đó vào đây, liền truyền pháp cho anh. Thì ra thời gian dài như vậy, lão hòa thượng ngày ngày quở mắng anh là xem anh nhẫn nhục, mỗi ngày khảo anh nhẫn nhục xem anh có thể vượt qua hay không, sau cùng anh vượt qua được, trở thành pháp tử của lão hòa thượng. Việc này rất có đạo lý, nếu như bạn không thể nhẫn thì bạn không

thể thành tựu được cái gì, thành tựu của bạn chỉ là bề nổi, không phải thực chất, gặp phải cảnh giới bạn sẽ tùy theo cảnh giới chuyển, trong thuận cảnh bạn sẽ khởi tham luyến, trong nghịch cảnh bạn sẽ khởi oán hận, vậy thì bạn không thể thành tựu. Cho nên các vị xem qua kinh Kim Cang, trong kinh Kim Cang giảng Lục Độ, Bồ thí là nói được nhiều nhất, kể đến là nhẫn nhục, những cái khác chỉ là nói qua một cách sơ lược.

Bồ thí là tu phước, tu phước tu huệ, pháp Bồ thí là khai trí tuệ, tài Bồ thí là tu phước báo. Thế nhưng nhẫn nhục là có thể thành tựu, là có thể gìn giữ, cái bạn tu sẽ không bị mất đi. Bạn phải có thể nhẫn thì bạn có thể gìn giữ, bạn không thể nhẫn thì không giữ được cái bạn tu, đến lúc nó sẽ bị biến chất, cho nên cái đạo lý này không thể nào không hiểu. Nhưng cái đạo lý này rất sâu, chúng ta thấy xấp xếp của Lục Ba La Mật cũng là khả thi cho chúng ta rất lớn. Bạn xem, Bồ thí có phải là đang tu? Trì giới là thêm vào đức hạnh, nhẫn nhục mới có thể thành tựu, có thể nhẫn nhục mới có thể tinh tấn. Tinh tấn là gì? Một môn thâm nhập trường kỳ huân tu gọi là tinh tấn. Tinh tấn mới có thể được định, được định sau đó mới có thể khai trí tuệ. Sáu cửa là nói một sự việc, mắc xích nối mắc xích, rất rõ ràng, rất tường tận, nó không phải độc lập, nó là từng bước từng bước hướng lên cao, trí tuệ khai rồi thì thành Phật. Cho nên đang tu nhẫn nhục pháp, chúng ta nói đến tu học của Phật pháp, bạn không nhẫn thì làm sao có thể thành công? Giáo học của người xưa Trung Quốc, trẻ nhỏ từ nhỏ đã dạy nó nhẫn, phải tu công phu nhẫn nại, phải học vững vàng, đứa nhỏ này ở đạo nghiệp, học nghiệp, sự nghiệp mới có được thành tựu. Nếu như tâm khí bất bình thì làm sao chúng có được thành tựu? Vậy thì không thể. Cho nên cái điểm này chúng ta phải hiểu, sau đó chúng ta mới hoan hỉ mà học tập.

Kỳ thật tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai, mọi người đều là bình đẳng, chân thật không có cao thấp, tại vì sao hiện tại chúng ta biến thành ra như thế này? Phật nói *“chỉ bởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà không được chứng đắc”*. Chúng ta là một niệm vọng động, đem tự tánh biến thành A-lại-da, từ trong A-lại-da xuất hiện ra vũ trụ vạn pháp, sinh mạng của chúng ta cũng đồng thời xuất hiện, cứ như vậy càng diễn càng phức tạp, không thể quay đầu. Kỳ thật quay đầu là rất dễ, *mé mắt đi tự tánh đã quá lâu*. Phật Bồ Tát các ngài đã quay đầu, các ngài là người minh bạch, sau khi quay đầu ngài đến giúp chúng ta, hướng đạo chúng ta, quay về tự tánh, *“Vọng Tận Hoàn Nguyên”*. Hoàn Nguyên thì thành Phật, liền quay về tự tánh. Làm thế nào Hoàn Nguyên? Đó là vọng phải tận.

Vọng quá nhiều, Phật đem nó quy nạp thành ba loại lớn. Trên kinh Hoa Nghiêm nói vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, ba loại lớn này. Thông thường trong đại thừa giáo nói *“Vô minh phiền não, Trần sa phiền não, Kiến tư phiền não”*. Vô minh phiền não chính là vọng tưởng trên kinh Hoa Nghiêm nói, Trần sa phiền não chính là phân biệt trên kinh Hoa Nghiêm nói, Kiến tư phiền não chính là chấp trước mà trên kinh Hoa Nghiêm nói. Đây là ba loại lớn. Ba loại lớn này đều là vô lượng vô biên, tại vì sao có vô lượng vô biên? Chúng ta ở đoạn phía sau sẽ học tập đến, ba loại châu biến, thế nhưng

chúng ta thật muốn học thì không gì khác hơn chính là buông bỏ, nếu bạn không buông bỏ thì bạn không thể quay đầu. Buông bỏ cái gì? Buông bỏ vọng tưởng, không có thứ nào không phải là hư vọng, đến một giai đoạn sau cùng đó là ngay đến Phật pháp cũng phải buông bỏ, vì sao vậy? Ngay trong tự tánh không có thứ này, cho nên trên kinh Kim Cang, Thế Tôn đem tin tức này tiết lộ cho chúng ta: “*pháp còn nên xả, huống là phi pháp*”. Pháp là Phật pháp, Phật pháp cũng phải đem nó xả bỏ, là giả không phải thật. Phật nói kinh, Phật kinh có thí dụ gọi là “Hoàng diệp chỉ đê”. Trẻ nhỏ đang khóc quấy rầy, người lớn đưa trước mặt chúng một chiếc lá cây màu vàng, nói với đứa nhỏ không nên khóc, con xem đây là vàng ròng, có thể đem đi đổi kẹo. Đứa nhỏ nghe rồi không khóc nữa, đó là mục đích đã đạt được rồi. Cho nên tất cả diệu pháp mà Thế Tôn đã nói trong 49 năm là chiếc lá vàng, việc này phải nên biết, bạn buông bỏ thì cái thật liền hiện bày, tự tánh liền hiện tiền.

Tự tánh là như thế nào? Một bộ kinh Hoa Nghiêm chính là dáng vẻ của tự tánh, nói ra được rất tường tận. Người Trung Quốc thích đơn giản, không thích lời thôi. Đại sư Huệ Năng thị hiện thành Phật ở Trung Quốc hợp khẩu vị của người Trung Quốc, nói rất đơn giản, chỉ nói ra hai mươi chữ, hai mươi chữ đó mở rộng ra chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh. Tuyệt diệu! Tự tánh là cái gì? Tự tánh bản thể thanh tịnh, vốn không sanh diệt, vốn sẵn đầy đủ, vốn không dao động, năng sanh vạn pháp, hai mươi chữ này nói hết. Hai mươi chữ này chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, chính là tận hư không khắp pháp giới, chân tướng của tất cả các pháp. Sau khi hoàn nguyên thì bạn triệt để tường tận, thì bạn thấy đều có được, Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm thấy đều có được, chúng được, ở đâu vậy? Thì ra chính ngay đời sống hiện thực, bạn ở ngay đời sống hiện thực được đại tự tại, vĩnh viễn không có phiền não, vĩnh viễn không có tai nạn, bạn chính mình thọ dụng cũng có thể giáo hóa chúng sanh, giúp cho người khác giác ngộ, giúp cho người khác quay đầu. Cho nên phàm phu nghiệp chướng sâu nặng, Phật có pháp phương tiện. Pháp phương tiện này cổ thánh tiên hiền chúng ta đã nói qua, cho nên tôi học Phật đến nay cũng gần 60 năm, hai năm nữa là 60 năm, tôi sâu sắc thể hội được, cổ thánh tiên hiền Trung Quốc chân thật cũng là Phật Bồ Tát tái sanh. Tại vì sao nói được hay đến như vậy? Làm thế nào chúng ta học tập mới có thể thành tựu? Bạn xem trên Tam Tự Kinh, Tam Tự Kinh là người xưa nói, cổ thánh tiên hiền nói “*giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*”, chỉ có sáu chữ. Giáo học chi đạo quý chuyên quý tinh, việc này hoàn toàn giống như nguyên lý nguyên tắc Phật pháp đã nói, cho nên những người nói ra lời này, họ không phải Phật Bồ Tát vậy là ai? Tôi đã từng thỉnh giáo thầy tôi - lão cư sĩ Lý Bình Nam, tôi hỏi thầy cổ thánh tiên hiền Trung Quốc có phải là Phật Bồ Tát thị hiện hay không? Cụ ấy mỉm cười nói với tôi, thầy nói trên lý thì nói được thông nhưng trên sự thì không có chứng cứ, đó là thật, trên sự không có chứng cứ, chính họ không có nói ra họ là Phật Bồ Tát gì đó tái sanh, thế nhưng trên lý thì nói được thông. Vậy chúng ta liền hiểu được giáo học của Phật pháp cũng không ngoại lệ “*một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”, đó là gì vậy? Việc này họ phải nhẫn nhục, nếu bạn không thể nhẫn nhục thì có thể được hay sao? Vẫn

chưa học thành thì muốn ra giảng kinh nói pháp, đức hạnh chưa thành tựu, không đi giảng kinh nói pháp còn tốt, còn trung thực, khi vừa đi giảng kinh nói pháp, hoặc giả giảng được hay một chút thì phiền phức đến, người khác tán thán bạn, cúng dường bạn, danh vọng lợi dưỡng tham-sân-si-mạn của bạn liền nổi lên, hỏng hết. Đó là gì? Không thể nhẫn.

Tôi ở Đài Trung học kinh giáo với lão sư Lý, vào lúc đó tôi 32 tuổi, lão sư nói với tôi sau 40 tuổi mới có thể ra giảng kinh. Tôi ở Đài Trung trước sau 10 năm, phần nhiều thời gian ở tại thư viện Từ Quang, đó là Đạo Tràng lão sư Lý xây dựng. Vẫn chưa đủ 40 tuổi, học giảng kinh ở tại nhà giảng, trong đó có ba cái đạo tràng, thư viện, Liên Xã Đài Trung, còn có một cái chùa Linh Sơn, cho nên những học trò chúng tôi giảng kinh đều là ở ba nơi đó học tập. Ở dưới mắt của thầy giáo, sau 40 tuổi nơi khác mới có thể đi, trước 40 tuổi thì không thể đi, phòng phạm rất nghiêm. Có câu là “nghiêm sư xuất cao đồ”, thầy giáo tuy là rất nghiêm, những học trò như chúng tôi cũng chẳng cao được đến đâu, đó là nguyên nhân gì? Do không thể chuyên tinh, muốn học nhiều, muốn học rộng nghe nhiều. Thầy giáo tuy là hạn định chúng ta chỉ có thể học một bộ kinh, chúng ta trẻ tuổi không hiểu, lão sư ở qua Đài Trung 38 năm, giảng qua mười mấy bộ kinh, dạy chúng tôi hạn chế chúng tôi chỉ có thể học một thứ, chúng tôi không phục. Lão sư cũng không còn cách nào, hằng thuận chúng sanh, không kiên trì nguyên tắc của chính mình, hằng thuận những học trò như chúng tôi. Học trò muốn học nhiều ngài cũng mở rộng, thế nhưng vẫn có điều kiện, một môn học tốt rồi mới có thể học môn thứ hai, đó là nguyên tắc của ngài. Phải học được đến như thế nào vậy? Phải đến khi thầy đồng ý, cũng giống như phải trải qua khảo nghiệm, sự khảo nghiệm này chính là bạn học qua lên đài giảng kinh, bạn giảng sao thầy ở dưới đài nghe mà thầy cảm thấy được, gật đầu, như vậy bộ kinh này mới xem là học xong, bạn mới có thể học bộ thứ hai. Đó là không được đồng thời học hai thứ, đó là một nguyên tắc mà cả đời thầy kiên trì, quyết định không cho phép học hai thứ một lúc. Chúng ta thực tế mà nói, trong nhà Phật vẫn cứ không bồi dưỡng ra được nhân tài, cho nên những nguyên tắc này là một chút cũng không thể nào khai mở, phải nghiêm giữ mới chân thật có thể bồi dưỡng ra được nhân tài. Bạn không học, không học thì thôi vậy. Bạn muốn học, vậy thì phải giữ qui củ, như vậy mới có thể thành tựu. Thế nhưng thầy giáo không kiên trì đến mức thấp nhất, nếu kiên trì đến mức thấp nhất mà nói, Liên Xã Đài Trung phải có ra được vài người.

Sự việc này lão sư có nói qua với tôi, thầy rất cảm khái mà nói, học trò tìm thầy không dễ, có thể gặp không thể cầu, đến nơi đâu để tìm thầy giáo? Lão sư lại nói ngược lại, lão sư tìm học trò càng khó hơn, lão sư tìm học trò thế nào? Học trò truyền đạo của thầy còn khó khăn hơn so với học trò tìm thầy. Đó là thật, không phải giả. Người truyền đạo quá khó, cái thứ nhất là đức hạnh, cái thứ hai là trí tuệ, cái thứ ba là phải có phước báo, không có phước báo không được, cho nên Phật dạy đệ tử phước huệ song tu. Huệ tuy là rất quan trọng, vậy mà phước để ở phía trước. Bạn thấy người xưa, không luận là đạo tràng của tông phái nào, người học bước vào đạo tràng gọi là năm năm học giới, đó

là gì? Năm năm tu phước. Tu phước chính là hiện tại chúng ta gọi là làm công quả, trong thường trụ làm công quả, làm năm năm. Sau khi làm xong năm năm bạn mới có thể làm thanh chúng để học tập, bước vào giảng đường học kinh giáo, thiền được thì ngồi thiền, niệm Phật đường thì niệm Phật. Năm năm đầu thì phải làm công quả, chúng ta hầu giúp người khác về sau mới có người chăm lo cho chúng ta, đó là rất công bằng. Hiện tại những qui củ này đều không còn, cho nên tất cả đều phải như lý như pháp. Như lý như pháp mà không có công phu nhẫn nhục thì không thể thành tựu, nhất là vào hiện đại Phật pháp suy đồi, người chân thật có lòng, người phát tâm Bồ Đề kế tục huệ mạng của Phật hoàng pháp lợi sanh, có đại nguyện như vậy, nếu bạn không có sự nhẫn nại lớn thì bạn sẽ không thể thành tựu. Có nhẫn nại lớn vẫn phải tuân thủ giáo huấn của đại đức xưa, chính là “một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu”, tâm của họ liền định.

Năm 2006 chúng tôi ở Paris, tổng bộ văn khoa Liên Hiệp Quốc tổ chức một hoạt động lớn, sau khi hội nghị này hoàn tất, luôn tiện tôi đến Luân Đôn. Từ Paris đến Luân Đôn là ngồi xe lửa, có một đường ngầm dưới biển, tham quan đại học Kiếm Kiều, đại học Luân Đôn. Trước đây tôi đã tham quan qua đại học Nguu Tân, cũng có đại học Luân Đôn, đại học Luân Đôn đi qua hai lần, đó là trung tâm Hán học của Úc Châu. Tôi thăm khoa Hán Học của họ, cũng có dạy qua hai buổi học, cùng giao lưu với giáo thọ của họ, sâu sắc cảm nhận, thời đại của chúng ta thiếu kém nhân tài mũi nhọn, giáo thọ chuyên môn thì không có. Cho nên sau khi tôi trở về thường hay nghĩ đến, không nên có nhiều, chỉ cần mười người, không quá mười người, chí đồng đạo hợp chúng ta cùng nhau học tập, bẻ quan mười năm, mười năm mỗi một người chuyên học một môn, mỗi ngày đến báo cáo. Mười năm chuyên một môn thì nhất định thành tựu. Mười năm chuyên học kinh A Di Đà, sau mười năm họ chính là giảng Kinh A Di Đà đệ nhất thế giới, chính là một vị A Di Đà Phật sống. Nếu như họ không thể nhẫn nại mười năm chuyên học một thứ thì họ không thể có được thành tựu. Cho nên tu pháp nhẫn nhục là quan trọng hơn bất cứ thứ gì, bạn có thể thành tựu được đạo nghiệp đều dựa vào nhẫn nhục. Sau khi tôi đưa ra cách này thì có rất nhiều người đến tìm tôi. Sự việc này thực tế mà nói là việc không dễ dàng, bạn đến tìm tôi rất dễ, ở qua ba năm không vui thì đi, đạo tràng chẳng phải bị phá vỡ rồi sao? Mười năm bẻ quan không ra ngoài, ông mười năm này không thành được Phật mà thành bị bệnh thần kinh, vậy thì đặc biệt sai lầm, bạn không chịu nổi, cho nên không phải là một việc dễ dàng như vậy. Như phía trước tôi đã nói, nếu như thật muốn học, có thể học được thành công, chỉ cần bạn có quyết tâm. Bạn xem, từ xưa đến nay trong và ngoài nước, những tổ sư đại đức này, có người nào do người bồi dưỡng mà thành? Không có! Đều là tự học tự thành.

Hiện tại chúng ta lợi dụng khoa học đường truyền vệ tinh cùng nhau học tập, cũng giống y như ngày trước vậy, bạn hiểu được phương pháp này, cho nên hiện tại tôi cung cấp. Đồng tu của chùa Thực Tế Thiền ở Lô Giang, tôi khuyên bảo họ, hiện tại hoàn cảnh tu học của các vị rất an định, việc thứ nhất là không dễ gì gặp được duyên phận, ăn mặc đi đứng không cần phải lo, học bằng cách nào? Trước học nhẫn nhục, trước xây

cái nền móng, cái nền móng này chính là ba cái gốc của Nho-Thích-Đạo, phải nỗ lực chăm chỉ thực tiễn nó, cũng chính là giáo dục nhân quả của Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, bạn phải làm cho được, Đệ Tử Qui giáo dục luân lý đạo đức, lại thêm Thập Thiện Nghiệp nền tảng của Phật pháp đại thừa, ba thứ này là căn là gốc. Bạn đều đem nó xem thành giới luật, y giới được định, nhân định khai huệ, đó là nguyên tắc vĩnh viễn bất biến. Có được cái nền tảng này, nền tảng có thể đồng thời xây dựng, làm thế nào làm cho tâm của bạn định lại, gom nhiếp lại? Nghe kinh Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm chúng ta đã giảng được hơn 4000 giờ rồi, nếu như mỗi ngày nghe sáu giờ, ba năm vẫn nghe chưa hết. Ba năm mỗi ngày nghe sáu giờ kinh Hoa Nghiêm, không cần nghĩ đến nó, chỉ là liên tục nghe, không nên khởi vọng tưởng, hiểu cũng tốt, không hiểu cũng tốt, trái lại bạn nghe mỗi ngày, sau ba năm thì tâm của bạn định lại, nền tảng nơi giáo hạ bạn đã xây dựng. Sau đó không luận bạn học một môn kinh luận nào, bạn dụng công mười năm, bạn đều sẽ biến thành giáo thọ mũi nhọn một thời. Thành công hay không hoàn toàn ở chính mình không ở người khác. Cho nên có trí chân thật muốn học, đây là con đường thành công chân thật. Chỗ này là then chốt nhất, chính là chúng ta đã nói, phía trước nói, thuận cảnh nghịch cảnh không bị cảnh giới xoay chuyển, thiện duyên ác duyên đều không động tâm, một lòng hướng đạo, mỗi niệm đều tương ứng với kinh giáo. Hôm nay ta nghe kinh một ngày sáu giờ, có thể ở trong đây nghe hiểu một câu hai câu thì có thọ dụng, mỗi ngày đều có thể có một hai câu, ba năm sau cái gốc này kiên cố. Lúc nào thì ra ngoài hoằng pháp? Sau mười năm, không một ai không thành tựu, không khó. Người tuổi tác lớn, đối với học giáo giảng kinh hoằng pháp, đích thực tâm có thừa mà sức không đủ, vậy phải làm sao? Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc để làm Phật, vạn duyên buông bỏ, một lòng niệm Phật, ba năm sẽ có thành tựu.

Tôi còn nhớ, đại khái là 50 năm trước, tôi dạy học ở Phật Quang Sơn. Vào lúc đó Phật Quang Sơn là một mảng hoang sơn, chỉ có xây dựng một khu nhà, chính là Phật Học Viện Đông Phương. Vào lúc đó có hơn 100 học trò, đại khái có hơn 130 người, chúng tôi có mấy vị thầy giáo ở nơi đó đảm nhiệm dạy học. Tôi nhớ được có một hôm vào buổi tối, ánh trăng rất đẹp, chúng tôi ở bãi cỏ bên ngoài học viện, phía trước bãi cỏ có một cái hồ to, về sau làm thành hồ phóng sanh, ở nơi đó đàm luận Phật pháp. Có một người làm việc lâu dài ở Phật Quang Sơn, anh là người đồng hương Tưởng Quân, anh cũng đi đến cùng chúng tôi. Chúng tôi liền mời anh ngồi xuống, anh nghe một hồi, anh kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện, là sự việc chính tại quê hương anh, người thật việc thật. Anh nói hàng xóm của anh có một lão thái thái, người rất là hiền lương, thần Phật không phân, bà thứ gì cũng lạy, lạy được rất nhiều năm. Trước đó ba năm bà cưới một cô dâu, cô dâu hiểu Phật pháp, liền khuyên bà không nên bái thần nữa, chuyên bái A Di Đà Phật, chuyên niệm A Di Đà Phật. Lão thái thái tiếp nhận, thật chịu làm, trong nhà thiết lập một Phật đường, mỗi ngày niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, niệm được ba năm. Hôm đó bà nói với con trai và con dâu là các con ăn cơm trước đi, mẹ phải đi tắm, không cần đợi mẹ. Người nhà rất hiếu thuận, chân thật là gia đình hạnh phúc, đều là đợi lão thái thái. Đợi được rất lâu cũng không thấy bà ra, bước vào xem thì

bà thật có đi tắm, đến khắp nơi tìm thì tìm không thấy, gọi bà cũng không thấy trả lời, sau đó đến Phật đường nhỏ để tìm thì thấy bà đứng trước tượng Phật, bà tắm xong mặc quần áo sạch đẹp, mặc áo tràng tay cầm tràng hạt đứng ở trước Phật, gọi bà không trả lời, quan sát tỉ mỉ thì bà đã vãng sanh rồi, đứng mà vãng sanh. Đây là thật, không phải giả, cho nên anh ấy khuyên chúng tôi niệm Phật là tốt. Bạn xem, ba năm hiệu quả tốt như vậy. Chúng tôi đêm hôm đó là nghe anh nói pháp, chúng tôi rất cảm động. Tôi nhớ lại có một năm, hiệu trưởng đại học Trung Sơn Cao Hùng mời tôi có một buổi diễn giảng ở trường học, tôi nhắc đến sự việc này, ngay trong thính chúng còn có rất nhiều người nói với tôi họ cũng biết được sự việc này, là thật, không phải giả. Bạn xem, đây cũng chính là một môn thâm nhập, chính là một nhãn nhục Ba La Mật. Bà có thể nhãn, công phu của ba năm buông bỏ hết tất cả, thế pháp Phật pháp thấy đều buông bỏ, chỉ một câu A Di Đà Phật, bà ấy ba năm thành tựu. Bạn xem, không có bị bệnh, biết trước giờ chết, đứng mà ra đi. Tại vì sao bà không nói? Chúng ta có thể tưởng tượng được, vừa nói ra thì e rằng người trong nhà sẽ sanh ra chướng ngại, cho nên không nói. Sau khi đi rồi các vị nghĩ xem, ở quê Tường Quân, chúng ta nói lời nói này đại khái 50 trước, điển hình như thế này rất nhiều. Cho nên niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ không khó, trên kinh A Di Đà nói với chúng ta là bảy ngày, nếu một ngày, nếu hai ngày, nếu ba ngày, nếu bốn ngày, nếu năm ngày, nếu sáu ngày, nếu bảy ngày, cái bảy này là biểu thị viên mãn, nó không phải là định số, bạn có thể kiên trì đến cùng, quyết định không thay đổi, thì không có ai không thành tựu.

Cho nên trung niên trở lên, đặc biệt là sau 60 tuổi, phải học pháp môn này, pháp môn này quyết định thành tựu. Tại vì sao nói 60 tuổi về sau? Đó là lúc trước lão sư Lý thường hay nhắc nhở chúng tôi, trên địa cầu có xuân hạ thu đông, xuân sanh hạ trưởng, thu thâm đông tàn, đây là đối với thực vật mà nói. Con người cả đời cũng có xuân hạ thu đông, con người sanh ra đến 20 tuổi là mùa xuân của con người, 20 tuổi đến 40 tuổi là mùa hạ của con người, 40 tuổi đến 60 tuổi là mùa thu của con người, 60 tuổi đến 80 tuổi là mùa đông của con người. Mùa đông nên cất lại, hay nói cách khác, mùa đông nên trốn vào trong đất, bạn phải nên biết, cho nên sau 60 tuổi vậy phải lo thoái hưu, làm cái gì? Niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Công phu chân thật thành tựu rồi, công phu niệm Phật thành tựu, vãng sanh thế giới Cực Lạc, đi sớm một ngày cũng được, trễ vài ngày cũng được, gọi là sanh tử tự tại. Vậy thì các vị thử nghĩ xem, nếu như bạn công phu thành rồi, bạn bằng lòng đi sớm một ngày hay là vẫn muốn ở thêm vài năm? Khẳng định là đi sớm, ai bằng lòng trải qua thêm những ngày tháng khổ cực trên thế gian này? Đó là gì? Đó là không đi được nên đành phải chịu, thật đi được rồi tại vì sao không đi? Chỉ có một loại người, công phu họ thành tựu rồi, tại vì sao họ không đi? Ở nơi đây vẫn còn có người có duyên, họ muốn giúp cho những người đó, Phật độ người có duyên, có duyên với họ, họ khuyên bảo con người đó có thể tin có thể hiểu, có thể hành, có thể chứng, vậy thì cần phải giúp đỡ họ, “Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân”. Nếu như không có duyên thì chính mình liền đi, cái đạo lý này phải nên hiểu. Cho nên sau 60 tuổi có thể nói là nỗ lực niệm Phật ba năm, đó là phước báo đệ nhất đẳng thế xuất thế

gian, vì sao vậy? Phước báo thiên thượng nhân gian đều là giả, đều không phải thật, vãng sanh thế giới Cực Lạc thân cận A Di Đà Phật đó là thật, sanh đến Cực Lạc là vô lượng thọ, sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc quyết định một đời thành Phật, tại vì sao không làm? Cho nên quý, quý ở một môn thâm nhập, cho dù mười năm thành tựu, bạn một bộ kinh này thông rồi thì các kinh khác cũng thông, các loại đều thông. Đại đức xưa nói với chúng ta: “*một kinh thông, tất cả kinh thông*”, một pháp môn thông thì vô lượng pháp môn đều thông, cho nên bạn có năng lực giáo hóa chúng sanh. Chúng sanh căn tánh không như nhau, bạn có thể quán cơ, bạn biết được căn tánh họ như thế nào, bạn biết được họ phải nên học pháp môn gì thì họ sẽ có thành tựu. Khi chính mình chưa có thành tựu mà giáo hóa chúng sanh thì khó, không biết căn cơ của chúng sanh. Cũng giống như một người bệnh, bạn chưa có học qua y học, bạn xem thấy người bị bệnh, bạn không biết được chứng trạng của họ, bạn đưa thuốc cho người ta uống rất có khả năng đã dùng sai. Uống sai thuốc có thể hại chết người, pháp môn sai rồi thì hủy hoại đi pháp thân huệ mạng của người khác. Cho nên không biết quán cơ, có một phương pháp là khuyên họ niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ thì quyết định không sai, pháp môn này gọi là trùm khắp ba căn, lợi độn gồm thâu, quyết định không sai, dùng các pháp môn khác thì không đáng tin, dùng pháp môn này thì nhất định đáng tin. Những đạo lý này chúng ta phải nên hiểu.

Kiên trì chính là nhẫn nhục Ba La Mật, cả đời ta một phương hướng, một mục tiêu, một bộ kinh, một câu Phật hiệu, làm gì mà không thành Phật chứ! Không thể thành tựu, nguyên nhân chân thật chính là tâm địa bạn dao động, lòng tin của bạn dao động, bạn không thể nào kiên trì đến cùng, bạn ham muốn các pháp môn khác, xem thấy pháp môn này cũng tốt, pháp môn kia cũng không tệ, mọi thứ đều muốn học, đến sau cùng thấy đều thất bại, quay về căn gốc mà nói là không thể nhẫn, các vị nhất định phải hiểu rõ. **Hôm nay tôi ở ngay nơi đây cần trọng đặc biệt nhắc nhở mọi người, chúng ta học Phật phải học từ đâu? Kiên trì ba cái gốc Nho-Thích-Đạo. Ba cái gốc này phải bắt đầu làm từ đâu? Lấy cái nào làm trung tâm? Phải lấy Cảm Ứng Thiên làm trung tâm.** Hôm nay tôi nói lời thành thật với mọi người, vì sao vậy? Cảm Ứng Thiên là nói nhân quả, chân thật tin tưởng nhân quả thì tâm của bạn liền định. Cũng giống như Viên Liễu Phàm tiên sinh vậy, ông tin tưởng nhân quả, tâm của ông định, vì sao vậy? Ông không có mong cầu, tại vì sao không cầu? Cầu cũng không được, trong mạng trong có thì có cầu cũng không được, trong mạng có thì quyết định có, trong mạng không có có dùng phương pháp gì cũng không thể có được, cho nên dứt khoát không mong cầu. Cái quan niệm này rất quan trọng. Sau đó là Đệ Tử Quy cùng Thập Thiện Nghiệp Đạo thì chân thật có được cái gốc. Nếu như không có Cảm Ứng Thiên, thì Đệ Tử Quy cùng Thập Thiện Nghiệp Đạo rất có thể chỉ là biểu hiện bên ngoài, có cái hình thức này, không có công phu thực chất. Chân thật hiểu được nhân quả báo ứng, “một bữa ăn một ngụm nước đều do tiền định”, thọ mạng con người dài ngắn phú quý bần cùng thầy đều có vận mạng.

Tôi có thể có được chút thành tựu đều nhờ lão cư sĩ Chu Kính Vũ, khi tôi còn trẻ, bộ sách đầu tiên ông tặng cho tôi chính là Liễu Phàm Tứ Huấn, tôi cảm kích vị lão nhân này, ông tiếp dẫn tôi vào cửa Phật. Khi ông tặng cho tôi quyển Liễu Phàm Tứ Huấn, năm đó tôi 26 tuổi, tôi liên liên tục xem qua ba mươi lần, đại khái hai ba tuần lễ thì xem xong ba mươi lần. Tâm bệnh của tiên sinh Liễu Phàm tôi đều có, những ưu điểm của ông tôi đều không có, cho nên lấy ông để đối chiếu lại chính mình thì tôi rất là hổ thẹn, liền phát tâm thay đổi tự làm mới. Trong mạng tôi tài khó trống không, không có tiền, cho nên tôi không ý niệm muốn phát tài, cái niệm này liền bị cắt đứt; trong mạng không có quan ân, cái ý niệm làm quan cũng cắt đứt; trong mạng của bạn không có, cầu cũng không được, hà tất phải vọng cầu! Cũng rất là hiếm có, lão sư của tôi là đại sư Chương Gia chỉ cho tôi một con đường, khuyên tôi xuất gia, tôi từ nơi nghề nghiệp này là do lão sư quyết định. Tôi tôn kính lão sư, tôi tin tưởng lão sư, con đường này đã đi đúng, dạy tôi học Thích Ca Mâu Ni Phật, cho nên cả đời tôi không có ý niệm xây đạo tràng, vì sao vậy? Tôi không có phước báo đó. Cả đời học Thích Ca Mâu Ni Phật du hóa ở nhân gian, nơi nào có duyên thì đến nơi đó, giảng kinh dạy học 51 năm rồi, 51 năm không có gián đoạn mỗi ngày đều giảng, việc này phải có công phu nhẫn nại. Cái này tôi từ nhỏ đã học tập, do cha mẹ dạy, cho nên phải cảm ân đối với cha mẹ, học được nhường nhịn, cả đời nơi nơi chúng ta đều là nhường người khác, chính mình có thể nhẫn, lợi ích đối với chính mình rất nhiều. Cho nên chúng ta hạ quyết tâm, một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu, cắm ba cái góc này quyết định thành tựu.

Hôm nay thời gian hết rồi, chúng ta chỉ học đến đây. A Di Đà Phật!